

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG
CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ
TỈNH THANH HOÁ
Số: 4095 /QĐ-BCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy chế hoạt động của
Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ
TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Quyết định số 1072/QĐ-TTg ngày 28/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;
Căn cứ Quyết định số 336/QĐ-UBQGCPĐT ngày 28/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;
Căn cứ Quyết định số 4094 /QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa;
Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 499/TTr-SNV ngày 12/10/2018, Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1347/STTTT-VP ngày 09/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hoá và Tổ giúp việc; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ (để thực hiện);
- UBQG về CPĐT (để báo cáo);
- T.Tr Tỉnh uỷ (để báo cáo);
- T.Tr HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, BCĐCQĐT, CNTT.


CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Đình Xứng

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4095 /QĐ-BCĐ ngày 19 tháng 10 năm 2018
của Trưởng Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo (sau đây gọi tắt là Tổ giúp việc).

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

2. Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Chỉ đạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

6. Trong quá trình làm việc, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND tỉnh; Cơ quan Thường trực và các thành viên Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của cơ quan mình.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo. Khi Trưởng Ban Chỉ đạo vắng mặt, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo lãnh đạo công tác của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Ủy viên Thường trực kiêm thư ký Ban Chỉ đạo, Tổ trưởng Tổ giúp việc

1. Giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo xây dựng, tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo, sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử; theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo làm đầu mối tổ chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

3. Giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, bảo đảm tính hiệu quả, lồng ghép và đồng bộ với các chương trình khác.

4. Chỉ đạo việc chuẩn bị các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, các cuộc làm việc của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; ký các thông báo, biên bản họp của Ban Chỉ đạo và các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng và thẩm quyền được giao.

5. Thành lập và phân công nhiệm vụ cho các nhóm công tác của Tổ giúp việc; chỉ đạo Tổ giúp việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

6. Đề nghị lãnh đạo Ban Chỉ đạo khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 6. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử của sở, cơ quan mình được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; chỉ đạo lồng ghép các nội dung về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử trong các chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý, chủ trì thực hiện.

3. Cho ý kiến các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số theo chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc theo đề nghị của thư ký Ban Chỉ đạo.

4. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy phát triển Chính quyền điện tử.

5. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các Ủy viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

6. Cử cán bộ, chuyên gia giỏi, có tâm huyết tham gia Tổ giúp việc; tạo điều kiện cho những cán bộ, chuyên gia này hoàn thành tốt nhiệm vụ được lãnh đạo Tổ giúp việc giao. Kịp thời thay thế những cán bộ, chuyên gia không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ giúp việc.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 7. Tổ giúp việc

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Nghiên cứu, đề xuất chủ trương, cơ chế chính sách và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

3. Giúp thư ký Ban Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử; tình hình xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tại các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

4. Chuẩn bị các ý kiến và các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh, hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số, báo cáo thư ký Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

5. Phối hợp với cơ quan chức năng trong bảo đảm an ninh, an toàn cơ sở hạ tầng, hệ thống thông tin, mạng máy tính phục vụ Chính quyền điện tử.

6. Nghiên cứu, xây dựng các báo cáo, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

7. Trực tiếp làm việc và đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

8. Tổ giúp việc được tổ chức thành các nhóm công tác do Tổ trưởng Tổ giúp việc quyết định và phân công nhiệm vụ.

9. Định kỳ hàng quý báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các Ủy viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc.

10. Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và thư ký Ban Chỉ đạo giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ một Quý một lần.

Ban Chỉ đạo có thể họp đột xuất theo chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc theo đề nghị của thư ký Ban Chỉ đạo. Thành phần tham dự cuộc họp do người chủ trì cuộc họp quyết định.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, đề án, dự án có liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

3. Tổ giúp việc họp định kỳ một tháng một lần và theo yêu cầu của lãnh đạo Tổ giúp việc.

Điều 9. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Ủy viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì hay huy động đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao; phối hợp với Tổ giúp việc trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng Tổ giúp việc được trưng tập các thành viên của Tổ giúp việc và mời các chuyên gia trong nước và quốc tế làm việc tập trung tại Sở Thông tin và Truyền thông trong thời gian nhất định để nghiên cứu, biên tập các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 10. Chế độ thông tin báo cáo

1. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo báo cáo Trưởng Ban theo hình thức: báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo. Nội dung báo cáo gồm những vấn đề sau đây:

a) Tình hình thực hiện những công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, theo dõi;

b) Nội dung và kết quả các hội nghị, cuộc họp khi được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền tham dự hoặc chỉ đạo các hội nghị đó;

c) Kết quả làm việc và các kiến nghị của các sở, ngành, địa phương khi tham gia làm việc.

2. Các sở, ngành, địa phương, cơ quan chủ trì thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày 10 tháng 6), hàng năm (trước ngày 05 tháng 12) hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo gửi về Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo) để tổng hợp báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo.

Nội dung báo cáo phải phân tích, đánh giá, tổng kết việc triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, báo cáo phải trung thực, chính xác, phản ánh đầy đủ quá trình thực hiện nhiệm vụ và kết quả đạt được.

3. Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng báo cáo 6 tháng và báo cáo năm về hoạt động của Ban Chỉ đạo, gửi xin ý kiến các Ủy viên Ban Chỉ đạo trước khi trình Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 11. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc được bố trí trong dự toán ngân sách tính hàng năm của Sở Thông tin và Truyền thông và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Sở Thông tin và Truyền thông quản lý kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc theo quy định của nhà nước.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán kinh phí thông qua Trưởng Ban Chỉ đạo, trình cơ quan có thẩm quyền cấp, đồng thời chịu trách nhiệm thanh quyết toán theo quy định hiện hành. Trưởng hợp phát sinh các nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính để thống nhất nội dung trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

Điều 12. Mọi quan hệ công tác

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo Chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về mặt chuyên môn của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử.

2. Mọi quan hệ giữa Ban Chỉ đạo với các sở, ngành, địa phương là mối quan hệ chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương định kỳ đánh giá, tổng kết thực hiện nhiệm vụ, xử lý các kiến nghị, đề xuất những vấn đề có liên quan với Ban Chỉ đạo, Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử.

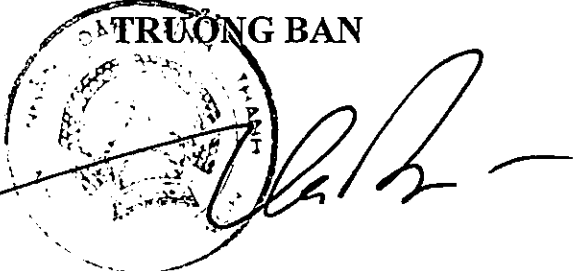
3. Các thành viên Ban Chỉ đạo phải thường xuyên giữ mối quan hệ hợp tác, phối hợp với nhau và với các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công chỉ đạo, theo dõi.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các Ủy viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực, Tổ giúp việc và các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, có những vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các Ủy viên Ban Chỉ đạo báo cáo Cơ quan Thường trực để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, giải quyết./.

The image shows a circular official seal with the text "TRƯỞNG BAN" at the top. Overlaid on the seal is a handwritten signature in black ink.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Đình Xứng